TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN XUYÊN MỘC** TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 63/2019/HSST
Ngày: 08/10/2019.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XUYÊN MỘC, TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – chủ toạ phiên toà: Ông Hoàng Ngọc Tuấn.
Các hội thẩm nhân dân:
Bà Trịnh Thị Mai Hương.
Bà Đoàn Thị Mến.

Thư ký phiên toà: bà Danh Thị Ngọc Lệ – Thư ký toà án nhân dân huyện XM, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Đại diện VKSND huyện XM, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu: ông Nguyễn Trí Dũng – Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 10 năm 2019, tại trụ sở TAND huyện XM, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 65/2019/HSST ngày 13 tháng 9 năm 2019, đối với bị cáo:

NVH, sinh năm: 1995, tại Bà Rịa – Vũng Tàu – (Có mặt).
HKTT: tổ 4, ấp TB2, xã BC, huyện XM, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.
Nghề nghiệp: làm biển học vấn: 8/12.
Tiền án, tiền sự: không.
Bắt tạm giam ngày: 20/6/2019.
Con ông: NVG, sinh năm: 1961 và bà: TTL, sinh năm: 1963.

Người làm chứng:
1. NQA, sinh năm: 1992 – (Vắng mặt).
HKTT: xã TH, huyện ST, tỉnh QN.
2. LHĐ, sinh năm: 1975 – (Vắng mặt).
HKTT: tổ 7, ấp TH, xã BT, huyện XM, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18h00 ngày 20/6/2019 tại phòng trọ số 11, nhà trọ của ông LHĐ. Đồn Biên phòng PT phát hiện NVH có biểu hiện sử dụng ma tuý nên đã yêu cầu H giao nộp ma tuý còn cất dấu nếu có. H đã tự lấy trong túi quần ra giao nộp 01gói Nilon bên trong có chất kết tinh không màu, trong suốt. Sau đó, Bộ đội Biên phòng phối hợp với chính quyền địa phương khám xét khẩn cấp nơi H thuê phòng trọ và còn thu giữ thêm 04 gói Nilon bên trong có chất kết tinh không màu trong suốt và 01 bình thuỷ tinh bên trên có gắn 01 nỏ bằng thuỷ tinh và 01 ống hút bằng nhựa. H khai nhận 05 gói Ni lon bị thu giữ nêu trên là ma tuý đá. Vào ngày 05/6/2019 H mua của một

người tên T không rõ lai lịch ở xã Tam An, huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu với giá 1.000.000Đ (Một triệu) được 13 gói. Mục đích để sử dụng và đã sử dụng hết 08 gói, còn lại 05 gói thì bị Đông Biên phòng PT phát hiện bắt giữ.

Vật chứng nghi là ma tuý được niêm phong trong 02 phong bì có hình dấu của Đông Biên phòng PT cùng các chữ ký của NMT, HĐL, NQA, LHĐ và NVH để phục vụ công tác giám định. Trong đó, 01 gói thu giữa trong trong người của H được niêm phong trong phong bì cố số thứ tự 01; 04 gói thu giữ khi khám xét được niêm phong trong phong bì có số ký hiệu 02.

Tại bản kết luận giám định số: 251/GĐMT-PC09 (Đ4) ngày 25/6/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu kết luận: phong bì có số thứ tự 01 bên trong có ma tuý Methamphetamine, trọng lượng 0,2763 gam; phong bì có số thứ tự 02 bên trong có ma tuý Methamphetamine, trọng lượng 0,4531gam.

Vật chứng thu giữ và giải quyết trong vụ án: 02 phong bì số ký hiệu 251/1 và 251/2 ngày 24/6/2019, 01 bình thuỷ tinh bên trên có gắn 01 nỏ bằng thuỷ tinh và 01 ống hút bằng nhựa được chuyển tới Chi cục thi hành án dân sự huyện XM để quản lý.

Đối với đối tượng tên T (Không rõ lai lịch) là người bán ma tuý cho H cơ quan CSĐT chưa làm việc được nên tách riêng để tiếp tục điều tra, nếu có căn cứ sẽ xử lý sau.

Cáo trạng số: 63/CT-VKS-XM ngày 12/9/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện XM đã truy tố NVH về tội: " Tàng trữ trái phép chất ma tuý " theo điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà hôm nay bị cáo đã khai nhận hành vi của mình như đã khai báo tại cơ quan điều tra và nội dung bản cáo trạng đã nêu, xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm như cáo trạng đã nêu, đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo NVH phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma tuý", đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo từ 18 tháng tù đến 24 tháng tù.

Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về vật chứng: đề nghị Áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự, điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu huỷ số ma tuý còn lại sau giám định, 01 bình thuỷ tinh bên trên có gắn 01 nỏ bằng thuỷ tinh và 01 ống hút bằng nhựa.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác. Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng: trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên toà không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố

tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên toà bị cáo NVH đã khai nhận: vào ngày 20/6/2019, H đang cất dấu ma tuý để sử dụng thì bị phát hiện, bắt giữ.

Lời khai của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra. Phù hợp với bản kết luận giám định số: 251/GĐMT-PC09 (Đ4) ngày 25/6/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu và các tài liệu chứng cứ khác thu thập được trong hồ sơ vụ án. Do đó đã có đủ căn cứ để kết luận: ngày 20/6/2019 H đang cất dấu 0,7294 gam ma tuý loại Methamphetamine để sử dụng thì bị phát hiện, bắt giữ.

Hành vi của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về chất gây nghiện. Xâm phạm đến trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo biết rõ tác hại của ma tuý là chất gây nghiện, ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khoẻ của con người. Là nguyên nhân gây ra nhiều tệ nạn, thậm chí là tội phạm nên nhà nước cấm mua bán, sử dụng, tàng trữ, nhưng bị cáo vẫn cất dấu 0,7294 gam Methamphetamine để sử dụng trái phép, nên bị cáo đã phạm vào tội: "Tàng trữ trái phép chất ma tuý " theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Xét nhân thân bị cáo thì thấy: Bị cáo là người có sức khoẻ, có đầy đủ nhận thức về xã hội, ý thức được việc làm của mình là vi phạm pháp luật nhưng với bản tính coi thường pháp luật, để thoả mãn nhu cầu thấp hèn của bản thân nên bị cáo đã đi vào con đường phạm tội. Hành vi của bị cáo không những đã xâm hại đến việc độc quyền quản lý chất gây nghiện của nhà nước. Xâm phạm trật tự trị an tại địa phương mà còn tiếp tay cho tệ nạn ma tuý mà cả xã hội đang đấu tranh phòng, chống. Vì vậy, cần xử lý nghiêm để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, xét thấy bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Có ông ngoại là người có công với cách mạng nên cũng xem xét giảm nhẹ một phần cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

[3] Bị cáo tàng trữ ma tuý nhằm mục đích sử dụng, điều kiện kinh tế khó khăn nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[4] Số ma tuý còn lại sau giám định là vật nhà nước cấm lưu hành, sử dụng; 01 bình thuỷ tinh bên trên có gắn 01 nỏ bằng thuỷ tinh và 01 ống hút bằng nhựa không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu huỷ.

Đối với đối tượng tên T (Không rõ lai lịch) là người bán ma tuý cho H, cơ quan CSĐT tiếp tục xác minh xử lý sau, nên HĐXX không xem xét trong vụ án này.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

Vì những lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo: **NVH** phạm tội: " Tàng trữ trái phép chất ma tuý ".

[1] Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo: **NVH: 16 (Mười sáu) tháng** tù. Thời hạn tù tính từ ngày 20/6/2019.

[2] Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[3] Về vật chứng: áp dụng khoản 1 Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS.

Tịch thu tiêu huỷ số ma tuý còn lại sau giám định được chứa trong 02 phong bì số ký hiệu 251/1 và 251/2 ngày 24/6/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. 01 bình thuỷ tinh bên trên có gắn 01 nỏ bằng thuỷ tinh và 01 ống hút bằng nhựa.

(Vật chứng đang được quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng số: 62/BB ngày 13/9/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện XM).

[4] Về án phí: Bị cáo H phải nộp 200.000Đ (Hai trăm ngàn) án phí HSST.

[5] Bị cáo có quyền kháng cáo thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu TAND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử phúc thẩm.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà

Hoàng Ngọc Tuấn

Nơi nhận.
- TAND tỉnh BR – VT.
- VKSND tỉnh BR-VT.
- Sở TP tỉnh BR – VT.
- VKSND huyện XM.
- CA huyện XM.
- Chi cục THADS huyện XM.
- Người tham gia tố tụng.
- Lưu.